CỤC THỐNG KÊ
CHI CỤC THỐNG KÊ
TỈNH HẢI DƯƠNG

Số: 59 /BC-CCTK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 29 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2025 tỉnh Hải Dương

Chính sách thuế đối ứng 46% của Hoa Kỳ đã được tạm hoãn trong 90 ngày chờ kết quả đàm phán; nên trong quý II kinh tế của tỉnh Hải Dương nói riêng và cả nước nói chung cơ bản phát triển tốt. Thậm chí, hoạt động sản xuất có thể sẽ tăng cao hơn nhằm tránh các tác động xấu từ chính sách thuế sau khi hết hạn 90 ngày. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội tỉnh Hải Dương trong tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2025 trên các lĩnh vực cụ thể như sau:

I. KINH TẾ

Tình hình kinh tế tháng 4 và 4 tháng đầu năm cơ bản phát triển khá: thời tiết thuận lợi cho cây trồng phát triển, dịch bệnh trên đàn gia súc gia cầm không phát sinh; công nghiệp tiếp tục tăng do dư địa tăng trưởng trong quý I/2025 đã tạo đà cho sản xuất công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến, chế tạo trong tháng 4 tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khả quan; hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển tốt, nguồn cung hàng hóa dồi dào.

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản

Tháng 4/2025, sản xuất nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Hải Dương nhìn chung phát triển ổn định, có nhiều yếu tố thuận lợi. Diện tích gieo trồng vụ chiêm xuân cơ bản hoàn thành đúng tiến độ, cây trồng sinh trưởng tốt, sâu bệnh phát sinh ở mức độ thấp. Chăn nuôi gia cầm trong tỉnh ổn định, không xảy ra dịch bệnh nên đàn gia cầm phát triển tốt. Chăn nuôi lợn của các loại hình doanh nghiệp, trang trại, hộ chăn nuôi qui mô lớn cho hiệu quả kinh tế cao, phát triển mạnh.

1.1. Trồng trọt

Vụ chiêm xuân năm 2025, toàn tỉnh gieo trồng sơ bộ đạt 63.646 ha, giảm 0,58% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, diện tích lúa chiêm xuân đạt 53.261 ha, giảm 1,19%; diện tích rau các loại sơ bộ đạt 6.848 ha, tăng 1,68% so với cùng kỳ. Tổng diện tích gieo trồng giảm, chủ yếu do diện tích lúa giảm *(giảm 644 ha)*. Nguyên nhân chính làm giảm diện tích gieo trồng lúa vụ chiêm xuân năm 2025 là do: Chuyển đổi sang trồng cây lâu năm; chuyển mục đích sử dụng đất phục vụ xây dựng khu công nghiệp, đường giao thông, mở rộng khu dân cư; và một phần diện tích chuyển sang nuôi trồng thủy sản.

Đối với cây lâu năm, từ đầu năm 2025 đến nay diễn biến thời tiết khá thuận lợi cho các loại cây nông nghiệp sinh trưởng và phát triển; công tác chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng được quan tâm thực hiện có hiệu quả nên hầu hết các loại cây ăn quả đều sinh trưởng, phát triển tốt; đặc biệt, đối với cây vải, cây nhãn tỷ lệ ra hoa, đậu quả cao, khả năng cho năng suất, sản lượng cao hơn so với năm 2024.

1.2. Chăn nuôi

Trâu, bò: Tổng đàn trâu, bò của tỉnh duy trì ổn định. Tính đến 30/4/2025, đàn trâu ước đạt 5.430 con, giảm 0,37%; đàn bò ước đạt 14.250 con, giảm 2,46% so với cùng kỳ năm 2024. Nguyên nhân đàn trâu, bò giảm chủ yếu do hiệu quả kinh tế từ chăn nuôi chưa cao, nguồn cung giống trâu khan hiếm, đồng thời diện tích chăn thả tự nhiên bị thu hẹp bởi quá trình đô thị hóa.

Lợn: Chăn nuôi lợn phát triển tốt nhờ làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, dịch bệnh không xuất hiện trên địa bàn tỉnh. Các địa phương đã ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển chăn nuôi.

Ước đến 30/4/2025, tổng đàn lợn *(không tính lợn con chưa tách mẹ)* ước đạt 463.500 con, tăng 5,53% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 6.300 tấn, tăng 5,3%. Chăn nuôi lợn tại các doanh nghiệp, trang trại và hộ chăn nuôi quy mô lớn tiếp tục cho hiệu quả kinh tế cao, phát triển ổn định nhờ chủ động về nguồn giống, thị trường tiêu thụ, thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh.

Gia cầm: Tại thời điểm 30/4/2025, tổng đàn gia cầm *(gồm gà, vịt, ngan)* ước đạt 16.102 nghìn con, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm 2024; trong đó đàn gà ước đạt 12.958 nghìn con, tăng 5,36%. Sản lượng thịt gia cầm trong tháng 4 ước đạt 6.520 tấn, tăng 7,2%; sản lượng trứng gia cầm *(bao gồm cả trứng chim cút)* ước đạt 55.120 nghìn quả, tăng 3,52% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn gia cầm tăng trưởng khá do các hộ chăn nuôi thực hiện tốt công tác phòng bệnh, vệ sinh môi trường, dịch bệnh không phát sinh. Bên cạnh đó, giá bán thịt gà hơi xuất chuồng duy trì ở mức cao, hiệu quả kinh tế đạt khá, người chăn nuôi tiếp tục mở rộng quy mô. Tuy nhiên, chăn nuôi vịt gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm, giá thịt vịt hơi giảm, hiệu quả kinh tế thấp, dẫn tới xu hướng thu hẹp quy mô sản xuất; dự kiến trong thời gian tới, đàn vịt tăng trưởng chậm.

1.3. Lâm nghiệp

Tính đến hết tháng 4/2025, toàn tỉnh đã trồng được 358.000 cây lâm nghiệp phân tán, tăng 1,42% so với cùng kỳ năm 2024. Các huyện có số lượng cây trồng nhiều gồm Chí Linh, Thanh Hà và Kinh Môn. Cây lâm nghiệp phân tán chủ yếu được trồng trong dịp đầu năm, tập trung tại các khu đô thị mới, công viên, công sở,

trường học, khu di tích, danh lam thắng cảnh, khu vực quanh bãi rác, dọc các tuyến đường làng, trục đường ngoài cánh đồng và các trang trại. Các giống cây trồng phổ biến gồm bạch đàn, keo, long não... Sản lượng khai thác gỗ trong tháng 4 ước đạt 1.250 m^3, tăng 5,49% so với cùng kỳ năm 2024.

1.4. Thuỷ sản

Trong tháng 4/2025, sản xuất thủy sản trên địa bàn tỉnh Hải Dương phát triển ổn định, không phát sinh dịch bệnh lớn. Công tác vệ sinh phòng trừ dịch bệnh được quan tâm thực hiện thường xuyên nên tình trạng dịch bệnh phát sinh ở mức độ nhẹ hơn so với cùng kỳ năm 2024.

Mô hình nuôi cá siêu thâm canh tiếp tục được mở rộng tại nhiều địa phương, cho năng suất và hiệu quả kinh tế cao. Giá bán sản phẩm thủy sản có xu hướng tăng, tạo động lực để người dân mạnh dạn đầu tư trang thiết bị, ứng dụng công nghệ trong nuôi cá mật độ cao. Sản lượng cá nuôi trồng trong tháng 4 ước đạt 7.260 tấn, tăng 7,7% so với cùng kỳ năm trước.

2. Sản xuất công nghiệp

Tháng 4, sản xuất công nghiệp tỉnh Hải Dương tăng 1,6% so với tháng trước và tăng 14,2% so với cùng kỳ. So với cùng kỳ, một số sản phẩm có lượng sản xuất tăng như: thức ăn gia súc tăng 16,9%; quần áo người lớn tăng 26,9%; giày dép thể thao tăng 24,5%; than cốc tăng 5,7%; các sản phẩm từ cao su và plastis tăng 12,2%; sắt thép các loại tăng 11,6%; mạch điện tử tích hợp tăng 34,4%; máy kết hợp từ 2 chức năng trở lên: in, quét, coppy... tăng 34,8%; máy phát điện tăng 65,8%; máy văn phòng khác tăng 61,2%; máy khâu công nghiệp tăng 56,5%; xe ô tô từ 5 chỗ trở lên tăng 6,9%; bộ phận thiết bị điện cho xe có động cơ tăng 17,6%...

Chỉ số sản xuất công nghiệp các tháng năm 2025
(so với cùng kỳ năm trước - %)

		Trong đó:		
	CHUNG	Chế biến chế tạo	SX và phân phối điện, nước nóng	Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải
Tính chung 4 tháng	**113,5**	**117,9**	**86,8**	**107,7**
Tháng 01	**98,8**	106,6	86,2	105,7
Tháng 02	**131,9**	138,8	93,1	107,9
Tháng 3	**113,6**	119,6	79,3	109,8
Tháng 4	**114,2**	118,0	90,9	107,5

Tính chung 4 tháng đầu năm so với cùng kỳ, dư địa tăng trưởng trong quý I/2025 đã tạo đà cho sản xuất công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến, chế tạo trong tháng 4 tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khả quan. Tính chung 4 tháng đầu năm, sản xuất công nghiệp dự ước tăng 13,5% so với cùng kỳ.

Một số ngành có qui mô lớn, tốc độ tăng trưởng cao tác động nhiều đến mức tăng trưởng chung toàn ngành như sau:

- Ngành sản xuất các sản phẩm điện tử tăng 22,9%, ngành sản xuất thiết bị điện tăng 45,5%, đóng góp 6,6 điểm% vào mức tăng trưởng chung; trong đó, các sản phẩm có sản lượng sản xuất tăng cao như mạch điện tử tích hợp tăng 30,1%; máy kết hợp từ hai chức năng trở lên: in, fax, coppy... tăng 29,8%; máy phát điện tăng 68,1%. Nhu cầu sử dụng các thiết bị điện, điện tử ngày càng gia tăng dẫn tới số lượng đơn hàng xuất khẩu của các doanh nghiệp cũng có sự tăng trưởng rõ rệt. Bên cạnh đó, một số dự án mới và dự án mở rộng mới đi vào hoạt động cũng góp phần không nhỏ tới tăng trưởng của ngành như Dự án của Công ty TNHH Doosan Electro-Materials VN; Công ty TNHH Công nghệ điện tử Guangxun VN; Công ty TNHH Công nghiệp Brother Việt Nam;...

- Ngành sản xuất xe có động cơ tăng 14,8%, đóng góp 2,9 điểm% vào mức tăng trưởng chung; trong đó, xe có động cơ chở được từ 05 người trở lên tăng 25,6%; bộ phận thiết bị điện khác dùng cho xe có động cơ tăng 14,5%. Nhu cầu về phương tiện đi lại của người dân tăng lên, cùng với đó là lãi suất vay vốn thấp đã làm tăng nhu cầu đối với các sản phẩm trong ngành.

- Ngành sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 14,3%, đóng góp 0,8 điểm% vào mức tăng trưởng chung (trong đó sản phẩm chính là sản xuất thức ăn chăn nuôi tăng 13,8%). Giá cả nguyên liệu đầu vào như ngô, đậu tương… ổn định trong khi tiêu thụ đầu ra được đảm bảo đã tạo điều kiện thuận lợi cho ngành này phát triển.

- Nhóm ngành dệt, may mặc, giày dép lần lượt tăng 11,9%; 14,9% và 18,6%, đóng góp 1,4 điểm% vào mức tăng trưởng chung. Nhờ việc tận dụng các lợi thế mà các FTA mang lại, bên cạnh các thị trường truyền thống hàng dệt may, da giày của tỉnh cũng đã khai thác những thị trường mới như châu Phi, Trung Đông… Một số doanh nghiệp đã đón được luồng đơn hàng dịch chuyển từ Trung Quốc, Bangladesh, Myanmar. Một số doanh nghiệp đã có đơn hàng ổn định đến hết quý II/2025. Ngoài ra, dự án Tinh Lợi 3 đi vào hoạt động ổn định cũng góp phần không nhỏ vào tăng trưởng của ngành.

- Ngành sản xuất kim loại tăng 8,8%, đóng góp 0,5 điểm% vào mức tăng trưởng chung. Mặc dù thị trường trong nước và xuất khẩu có sự phục hồi, các doanh nghiệp cũng được hưởng lợi khi các biện pháp bảo hộ được tăng cường giúp giảm bớt áp lực cạnh tranh; Tuy nhiên, việc Mỹ áp thuế 25% đối với thép, nhôm nhập khẩu đã ảnh hưởng không nhỏ tới một số doanh nghiệp xuất khẩu trong ngành.

Bên cạnh đó, một số ngành gặp khó khăn do nhu cầu thị trường phục hồi chậm, sản lượng sản xuất so với cùng kỳ giảm, tác động xấu đến tốc độ tăng trưởng chung của toàn ngành đó là:

- Ngành sản xuất và phân phối điện giảm 13,2%, làm tăng trưởng chung toàn ngành công nghiệp giảm 1,3 điểm%, trong đó điện sản xuất giảm 15,4%. Từ đầu năm đến nay, do EVN ưu tiên huy động thuỷ điện nên sản lượng điện phát ra của các nhà máy nhiệt điện đều giảm so với cùng kỳ.

- Ngành sản xuất các sản phẩm từ khoáng phi kim loại giảm 2,9% tác động làm tăng trưởng chung giảm 0,06 điểm%. Tình trạng nguồn cung dư thừa trong khi nhu cầu trong nước chưa có chuyển biến rõ nét; đơn hàng từ các thị trường xuất khẩu suy giảm; giá nguyên liệu đầu vào như điện, than... tăng cao gây nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp trong ngành.

- Ngành khai khoáng giảm 11,8% tác động làm chỉ số chung giảm 0,01 điểm%. Nhiều vùng khai thác đã hết hạn trong khi các mỏ khoáng sản mới chưa được đưa vào vận hành dẫn đến tình trạng thiếu hụt nguyên liệu sản xuất.

2.2. Chỉ số sử dụng lao động

Tình hình sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 30/4/2025 dự ước tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 2,9% so với cùng kỳ năm 2024.

Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, lao động trong ngành tăng 1,9% so với cùng kỳ; trong đó, một số ngành sử dụng nhiều lao động như may mặc, giày dép, điện tử, ô tô và bộ phận phụ trợ đều có số lượng lao động tăng; cụ thể: Sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 2,4%; dệt tăng 5,4%; sản xuất trang phục tăng 1,0%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 0,8%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 2,4%; sản xuất cao su và plastic tăng 3,3%; sản xuất sản phẩm điện tử tăng 2,5%; sản xuất thiết bị điện tăng 3,2%; sản xuất máy móc thiết bị chưa được phân vào đâu tăng 4,0%; sản xuất xe có động cơ tăng 0,3%; công nghiệp chế biến, chế tạo khác tăng 5,2%...

Các ngành có số lượng lao động 4 tháng đầu năm giảm so với cùng kỳ năm trước là: Khai khoáng khác giảm 5,2%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 5,8%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước… giảm 1,1%.

3. Hoạt động đầu tư

Xác định nhiệm vụ đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu cần ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. UBND tỉnh luôn bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, kịp thời, hiệu quả để quyết liệt đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ

triển khai các công trình, dự án trọng điểm. Việc đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công phải gắn với bảo đảm chất lượng công trình, dự án, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm.

Ước tháng 4, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý đạt 576,5 tỷ đồng, tăng 84,3% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh đạt 374,5 tỷ đồng, tăng 98,6%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện đạt 186,7 tỷ đồng, tăng 69,3 vốn ngân sách cấp xã đạt 15,4 tỷ đồng, tăng 9,7%.

Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách do địa phương quản lý

	4T.2024 (Tỷ đồng)	4T.2025 (Tỷ đồng)	4T.2025/4T.2024 (%)
Tổng số	**1.090,5**	**1.920,4**	**176,1**
Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh	628,0	1.096,3	174,6
Vốn ngân sách nhà nước cấp huyện	406,4	761,0	187,2
Vốn ngân sách nhà nước cấp xã	56,1	63,1	112,5

Tính chung 4 tháng đầu năm, tổng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.920,4 tỷ đồng, tăng 76,1% so với cùng kỳ năm trước, đạt 18,4% kế hoạch năm; trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 1.096,3 tỷ đồng, chiếm 57,1% tổng vốn đầu tư, tăng 74,6%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 761,0 tỷ đồng, chiếm 39,6% tổng vốn đầu tư, tăng 87,2%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 63,1 tỷ đồng, chiếm 3,3% tổng vốn đầu tư, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm trước.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động khó lường, ảnh hưởng việc Mỹ áp thuế hàng xuất khẩu của Việt Nam, kết quả giải ngân vốn đầu tư công có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, tạo việc làm, sinh kế cho người dân, thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

* Một số công trình lớn thực hiện trong tháng như:

- Dự án Cải tạo, nâng cấp đường 395 (đoạn từ km16+750+km23+920) và đường dẫn đầu cầu cậy, đường tránh qua KDC xã Long Xuyên (2023-2025 với tổng mức đầu tư 817,1 tỷ đồng), ước thực hiện trong tháng 4/2025 đạt 52,2 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến thời điểm hiện tại ước đạt 679,5 tỷ đồng, đạt 83,2% tổng mức đầu tư;

- Dự án Đầu tư xây dựng nút giao liên thông kết nối Quốc lộ 17B với Quốc lộ 5, đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, tỉnh Hải Dương (2024-2026 với tổng mức đầu tư 1.867 tỷ đồng), ước thực hiện trong tháng 4/2025 đạt 50,2 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến thời điểm hiện tại ước đạt 700 tỷ đồng, đạt 37,5% tổng mức đầu tư;

- Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường và cầu Vạn kết nối Quốc lộ 37, thành phố Chí Linh với đường dẫn cầu Triều, thị xã Kinh Môn (2024-2030 với tổng mức đầu tư 1.296,2 tỷ đồng), ước thực hiện trong tháng 4/2025 đạt 45,7 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến thời điểm hiện tại ước đạt 219,5 tỷ đồng, đạt 16,9% tổng mức đầu tư;

- Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 17B với đường tỉnh 352 TPHD đoạn từ Quốc lộ 17B đến sông Kinh Thầy, thị xã Kinh Môn (2025-2026 với tổng mức đầu tư 785,1 tỷ đồng), ước thực hiện trong tháng 4/2025 đạt 40,3 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến thời điểm hiện tại ước đạt 70,1 tỷ đồng, đạt 8,9% tổng mức đầu tư;

- Dự án Đầu tư xây dựng cầu Tân An và đường dẫn nối quốc lộ 18, thành phố Chí Linh (2024-2026 với tổng mức đầu tư 600 tỷ đồng), ước thực hiện trong tháng 4/2025 đạt 37,2 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư thực hiện từ khi khởi công đến thời điểm hiện tại ước đạt 151,2 tỷ đồng, đạt 25,2% tổng mức đầu tư...

4. Thương mại, giá cả, dịch vụ

Tháng 04, hoạt động thương mại duy trì mức tăng trưởng khá, thị trường hàng hóa tương đối ổn định, không có biến động bất thường. Các mặt hàng thiết yếu không có biến động lớn về cung cầu, sức mua tiêu dùng tăng nhẹ, lượng cung hàng hóa trên thị trường dồi dào, đáp ứng nhu cầu, tiêu dùng của người dân và cho sản xuất. Thời gian gần đây, giá xăng dầu tiếp tục giảm cũng góp phần tác động tích cực đến tình hình sản xuất kinh doanh và sức mua trong dân cư.

Tháng 4, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 9.281 tỷ đồng, tăng 13,3% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu hoạt động vận tải kho bãi ước đạt 1.583 tỷ đồng, tăng 20,0% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 4 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 37.370 tỷ đồng, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu hoạt động vận tải kho bãi ước đạt 6.087 tỷ đồng, tăng 14,9%.

4.1. Bán lẻ hàng hoá

Doanh thu bán lẻ hàng hoá tháng 4 ước đạt 7.601 tỷ đồng, giảm 1,5% so với tháng trước và tăng 16,4% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 4 tháng, doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 30.738 tỷ đồng, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước. Phân theo mặt hàng: Nhóm lương thực, thực

phẩm đạt 11.643 tỷ đồng, tăng 19,9%, là nhóm chiếm tỷ trọng lớn nhất với 37,9%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình đạt 3.602 tỷ đồng, tăng 16,4%; nhóm gỗ và vật liệu xây dựng đạt 3.587 tỷ đồng, tăng 21,2%; xăng, dầu các loại đạt 2.921 tỷ đồng, tăng 15,3%.

4.2. Doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 4 ước đạt 1.680 tỷ đồng, tăng 1,0% so với tháng trước và tăng 4,5% so với cùng kỳ.

Doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 4 tháng ước đạt 6.632 tỷ đồng, tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước. Phân theo ngành kinh tế, dịch vụ lưu trú đạt 109 tỷ đồng, tăng 38,4% so với cùng kỳ năm trước; dịch vụ ăn uống đạt 2.486 tỷ đồng, tăng 33,1%; dịch vụ khác đạt 1.967 tỷ đồng, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước.

4.3. Vận tải

Tháng 4, doanh thu vận tải, kho bãi và hỗ trợ vận tải ước đạt đạt 1.583 tỷ đồng, tăng 20,0% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, doanh thu vận tải hành khách tăng 14,5%; doanh thu vận tải hàng hoá tăng 20,2%.

Tính chung 4 tháng đầu năm, doanh thu vận tải, kho bãi và hỗ trợ vận tải ước đạt 6.087 tỷ đồng, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: vận tải hành khách tăng 12,4%; vận tải hàng hoá tăng 13,6%.

Hoạt động kinh doanh vận tải khá ổn định và có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Những tháng đầu năm, giá xăng, dầu có hướng giảm nhẹ, ngành sản xuất công nghiệp, xây dựng và hoạt động thương mại có tốc độ tăng trưởng khá, cùng với nhu cầu đi lại du xuân đầu năm của người dân nhiều... đã tạo đà cho hoạt động vận tải tăng trưởng.

4.4. Xuất, nhập khẩu hàng hoá

Giá trị hàng hóa xuất khẩu tháng 4 ước đạt 989,7 triệu USD, tăng 23,6% so với tháng 4 năm trước; tính chung 4 tháng đầu năm xuất khẩu ước đạt 3.376,3 triệu USD, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm trước. Dù giá trị hàng hoá xuất khẩu tăng thấp hơn mức tăng chung của cả nước, nhưng đây vẫn là mức tăng cao nhất trong những năm gần đây.

Giá trị hàng hoá nhập khẩu tháng 4 ước đạt 1.031,0 triệu USD, tăng 21,3% so với tháng 4 năm trước; tính chung 4 tháng đầu năm nhập khẩu ước đạt 3.138,1 triệu USD tăng 27,7% so với cùng kỳ năm trước.

5. Chỉ số giá tiêu dùng

Theo phương pháp chỉ số, giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 giảm 0,1% (khu vực thành thị tăng 0,05%; khu vực nông thôn giảm 0,13%) so với tháng trước; bình quân

tăng 5,05% so với cùng kỳ năm trước. So với tháng trước, có 06 nhóm hàng hóa và dịch vụ tăng giá và 04 nhóm giảm giá, riêng nhóm giáo dục giữ giá ổn định.

Các nhóm mặt hàng tăng giá gồm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,21%, tăng chủ yếu ở nhóm hàng thịt lợn tăng 0,37% do nguồn cung hạn chế; văn hóa giải trí và du lịch tăng 0,46%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,06%; thuốc và dịch vụ y tế, đồ uống thuốc lá đều tăng 0,03%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,02%.

Trong 04 nhóm hàng giảm giá, nhóm Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng với mức giảm nhiều nhất, giảm 0,38%, giảm chủ yếu ở nhóm nước sinh hoạt, giảm 1,49%, điện sinh hoạt giảm 1,57% và dầu hỏa giảm 3,58%; Nhóm giảm tiếp theo là nhóm may mặc, mũ nón và giầy dép giảm 0,14%; nhóm giao thông giảm 0,13% và nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,03%;

Giá vàng tháng 4 tăng cao do ảnh hưởng của giá vàng thế giới tăng. Chỉ số giá Vàng tháng này tăng 10,52% so tháng trước; so với tháng 12 năm trước tăng 21,99%, tăng 41,29% so với cùng kỳ năm trước và bình quân cùng kỳ tăng 38,46%. Giá Vàng bình quân là 10.328 ngàn đồng/1 chỉ, tăng 983 ngàn đồng/1 chỉ so với tháng trước. Hiện nay, giá vàng có giá phổ biến ở mức từ 11.550 - 11.620 ngàn đồng/chỉ.

Chỉ số giá Đô la Mỹ tháng 4 tăng 0,88% so với tháng trước; so với tháng 12 năm trước tăng 1,74%, tăng 3,17% so với cùng kỳ năm trước và bình quân năm trước tăng 3,84%. Giá bình quân của Đô la Mỹ loại tờ (50 - 100 USD) là 2.593.123 đồng/100USD, tăng 22.581 đồng/100USD so với tháng trước. Hiện nay, giá Đô la Mỹ trên thị trường Hải Dương đang có mức giá giao động từ 2.590.150 - 2.595.220 đồng/100USD.

6. Thu, Chi ngân sách nhà nước

6.1. Thu, chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tính đến hết ngày 15/4 đạt 10.624 tỷ đồng; nâng tổng thu ngân sách nhà nước từ đầu năm đến 30/4 ước đạt 10.989 tỷ đồng, tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, thu nội địa ước đạt 10.043 tỷ đồng, thu qua Hải quan đạt 931 tỷ đồng.

Tổng chi ngân sách nhà nước tính đến hết ngày 15/4 đạt 10.421 tỷ đồng; nâng tổng chi ngân sách nhà nước ước đến ngày 30/4 đạt 11.122 tỷ đồng, bằng 155,8% so với cùng kỳ; trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 5.358 tỷ đồng, chi thường xuyên đạt 5.736 tỷ đồng.

6.2. Hoạt động tín dụng, ngân hàng

Hoạt động ngân hàng trên địa bàn ổn định, đáp ứng đầy đủ nhu cầu dịch vụ của các tổ chức, cá nhân; Tín dụng tiếp tục tập trung vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Chính phủ; đẩy mạnh công tác tuyên

truyền và triển khai có hiêu quả các chương trình, chính sách tín dụng, các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng; nợ xấu trong tầm kiểm soát.

Tổng nguồn vốn huy động ước đạt 221.525 tỷ đồng, tăng 11,7%; dư nợ tín dụng đạt 155.439 tỷ đồng, tăng 16,5% so với cùng kỳ năm trước. Chất lượng tín dụng được kiểm soát tốt, nợ xấu nội bảng chiếm 0,86% tổng dư nợ.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Văn hóa, thể thao

Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4/1975 - 30/4/2025 và Ngày Quốc tế lao động 01/5/2025 như:

- Chương trình "Giao lưu những người yêu nghệ thuật Chèo toàn quốc lần thứ 10" diễn ra từ ngày 18- 20/4 tại Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh Hải Dương". Đêm khai mạc, hơn 500 nghệ sĩ, diễn viên, người yêu nghệ thuật chèo của 35 câu lạc bộ từ 22 tỉnh, thành phố cùng đông đảo nhân dân Hải Dương tham dự.

- Chương trình nghệ thuật đặc biệt với chủ đề "The East – Live concert hạ" (biểu diễn âm nhạc trực tiếp với chủ đề mùa hạ ở xứ Đông) với nhiều nghệ sĩ nổi tiếng biểu diễn tại quảng trường Thống Nhất.

- Liên hoan nghệ thuật với chủ đề "Đất nước trọn niềm vui". Liên hoan có nhiều tiết mục văn nghệ do các cán bộ, viên chức, người lao động TP Hải Dương biểu diễn.

- Trong 2 ngày 26 và 27/4, tại không gian phố đi bộ, chợ đêm Bạch Đằng có nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ hấp dẫn khác như: Biểu diễn nghệ thuật của các ban nhạc, biểu diễn pháo đất, chương trình "đổi cây xanh lấy sách", trưng bày các tác phẩm nghệ thuật về thành phố, biểu diễn múa lân sư rồng, xiếc đường phố...

- Cùng với các hoạt động văn nghệ, Hải Dương tổ chức các hoạt động thể thao chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4/1975 - 30/4/2025 và Ngày Quốc tế lao động 01/5/2025 như: Giải cờ vua TP Hải Dương mở rộng; giải bóng bàn câu lạc bộ thiếu niên, nhi đồng năm 2025; Giải Quần vợt các câu lạc bộ tranh Cup Nước sạch tỉnh Hải Dương năm 2025; Giải bóng đá nam, bóng đá nữ, bóng chuyền hơi nữ năm 2025, Giải bóng bàn học sinh Tiểu học, THCS, THPT Cúp "Thạch rau câu Long Hải" tỉnh Hải Dương năm 2025 …

2. Y tế

Tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt là sự gia tăng nhanh chóng của bệnh sởi tại một số địa phương. Trước thực trạng này, ngành Y tế tỉnh đã tích cực triển khai đồng bộ các biện pháp phòng,

chống dịch, tăng cường giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các ổ dịch không để dịch lan rộng, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Nhằm chủ động phòng, chống cúm A H5N1, hạn chế tối đa nguy cơ lây truyền từ động vật sang người, Sở Y tế đã yêu cầu các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh thường xuyên cập nhật các thông tin về ca bệnh truyền nhiễm, giám sát chặt chẽ kịp thời phát hiện sớm, cách ly, áp dụng các biện pháp dự phòng, xử lý kịp thời các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh. Phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp và chính quyền địa phương cập nhật thông tin ổ dịch cúm gia cầm, kịp thời chia sẻ thông tin và phối hợp xử lý ổ dịch. Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch ở người; tăng cường giám sát phát hiện sớm ca nghi ngờ, khai thác tiền sử dịch tễ, đặc biệt là các trường hợp có dấu hiệu viêm đường hô hấp cấp tính nặng tại các cơ sở khám, chữa bệnh để lấy mẫu xét nghiệm, chẩn đoán; sẵn sàng tổ chức thu dung, cách ly, điều trị xử lý ổ dịch theo quy định. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống lây truyền cúm gia cầm từ động vật sang người, đặc biệt tại các địa bàn có động vật, gia cầm ốm chết và tại khu vực có nguy cơ cao…

Miền Bắc đang bước vào những ngày nắng nóng là thời điểm thuận lợi để virus gây bệnh dại bùng phát ở vật nuôi và đe dọa sức khỏe, tính mạng con người. Để chủ động phòng chống bệnh dại, thời gian này các xã, phường, thị trấn đều đồng loạt triển khai tiêm phòng dại cho chó, mèo, vật nuôi trong nhà, phấn đấu đạt tỉ lệ 100% trong diện tiêm.

3. Giáo dục

Các thí sinh ở Hải Dương bắt đầu lần lượt đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2025 trực tuyến trên hệ thống quản lý thi của Bộ Giáo dục, các trường đều bố trí phòng máy tính và đường truyền internet để đáp ứng nhu cầu của học sinh đăng ký dự thi tại trường. Các trường đều thành lập tổ công tác thi để hướng dẫn; bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin hỗ trợ các em trong suốt thời gian các em đăng ký dự thi. Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 diễn ra trong 2 ngày 26 - 27/6. Theo thống kê của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương, dự kiến toàn tỉnh có khoảng 25.000 thí sinh lớp 12 đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

Đối với học sinh THCS thời gian xét công nhận tốt nghiệp năm học 2024-2025 gồm 2 lần, cụ thể: Lần 1: Xét công nhận tốt nghiệp cho tất cả học sinh lớp 9 năm học 2024-2025 và học sinh chưa được công nhận tốt nghiệp những năm trước (nếu có) thời gian trước ngày 21/5/2025; Lần 2: Các trường trung học cơ sở, trường liên cấp có cấp trung học cơ sở xét công nhận tốt nghiệp cho các học sinh chưa dự xét hoặc dự xét nhưng chưa được công nhận tốt nghiệp Lần 1, phải tham

gia đánh giá kết quả học tập lại hoặc rèn luyện thêm trong kỳ nghỉ hè trước thời gian trước ngày 15/8/2025.

4. Bảo vệ môi trường

Vi phạm môi trường: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 04 vụ vi phạm tài nguyên môi trường (02 vụ vi phạm lĩnh vực môi trường; 02 vụ vi phạm lĩnh vực tài nguyên).

Tính chung 04 tháng đầu năm 2025, cơ quan chức năng đã phát hiện và xử lý, giải quyết 106 vụ vi phạm pháp luật về môi trường, số tiền xử phạt là 4.013,9 triệu đồng.

Tình hình thiên tai: Trong tháng trên địa bàn tỉnh không phát sinh thiên tai.

5. Trật tự an toàn xã hội

Trật tự an toàn Xã hội: Trong tháng, tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại Hải Dương tiếp tục được giữ vững. Các lực lượng công an, công an các địa phương chủ động phát hiện, bắt giữ, xử lý có hiệu quả các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, góp phần răn đe, trấn áp, phòng ngừa.

Nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong dịp nghỉ lễ 30/4 - 1/5, Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Hải Dương tiếp tục triển khai nhiều biện pháp nghiệp vụ, tăng cường lực lượng, phương tiện, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc tăng cường ứng dụng công nghệ vào công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm. Các điểm kiểm soát được thiết lập để phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm như: chạy quá tốc độ, vi phạm nồng độ cồn, không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ, chở quá số người quy định… Lực lượng cảnh sát giao thông cũng tăng cường sử dụng các phương tiện kỹ thuật như hệ thống camera giám sát, thiết bị bay không người lái (flycam), thiết bị đo tốc độ, máy đo nồng độ cồn trong công tác giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Về tai nạn cháy, nổ: Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ cháy (một vụ xẩy ra tại nhà xưởng của Công ty TNHH Cơ khí Toàn Phát, thuộc xã Vĩnh Hưng, huyện Bình Giang và 01 vụ cháy tại bãi đỗ xe cảng Phú Thái, huyện Kim Thành làm 04 xe đầu kéo container bị cháy chụi). Cả 2 vụ cháy không gây thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 14.000 triệu đồng.

Tính chung 4 tháng năm 2025, trên địa bàn tỉnh xảy ra 09 vụ cháy, các vụ cháy không gây thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 17.040 triệu đồng.

Về tai nạn giao thông; Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 45 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm chết 19 người, làm bị thương 34 người, các vụ tai nạn và va chạm giao thông đều thuộc lĩnh vực giao thông đường bộ.

Tính chung 4 tháng năm 2025, trên địa bàn tỉnh xảy ra 176 vụ tai nạn và va chạm giao thông làm chết 79 người, làm 126 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 123 vụ (-41,1%), số người chết tăng 02 người (2,6%), số người bị thương giảm 129 người (-50,6%)./.

Nơi nhận:
- CTK (Ban THĐN);
- VP Tỉnh Uỷ, VP UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Công thương, NN&MT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các đơn vị thuộc Chi Cục;
- Lưu VT, TKTH.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CHI CỤC THỐNG KÊ TỈNH HẢI DƯƠNG
CỤC THỐNG KÊ

Lê Việt Hùng